TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 65/2023/HSST
Ngày 27/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đỗ Xuân Chúc
Bà Ngô Thị Thanh Tân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/06/2023, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 05 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Phú T, sinh năm 1997. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Họ và tên bố: Phạm Phú L (Phạm Văn L), đã chết. Họ và tên mẹ: Chu Thị M. Sinh năm: 1964. Trong gia đình, T là con duy nhất. Vợ tên: Phùng Thị N, sinh năm 2001. Có 01 con sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt tại phiên tòa*.

* **Người làm chứng**:
- anh Lò Văn Q, sinh năm 2002. *Vắng mặt*
- anh Phạm Quang V, sinh năm 1998. *Vắng mặt*
- chị Lê Thị N, sinh năm 1997. *Vắng mặt*

Đều trú tại: tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.
- bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. *Vắng mặt*
- Anh Bùi Vũ T, sinh năm 1984. *Vắng mặt*

Đều trú tại: thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/02/2023, tại khu vực đường 380 thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Yên Mỹ phát hiện Phạm Phú T, sinh năm 1997, nơi đăng ký thường trú: thôn M, xã N, huyện A, tỉnh Hưng Yên, thuê trọ tại tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái 01 túi nilon trong suốt, viền miệng túi màu đỏ, kích thước khoảng (5x8)cm, bên trong túi nilon chứa 03 viên nén màu cam đều có kích thước (1x0,9x0,3)cm có dập chữ Lion và 01 túi nilon trong suốt, viền miệng túi màu xanh kích thước (2,5x2,5)cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, tất cả được niêm phong ký hiệu M1; thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus vỏ ngoài màu đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen - hồng, không gắn biển số, số máy: RLHJA3916KY346315; số khung: JA39E1212381. T khai nhận 03 viên nén màu cam và chất dạng cục màu trắng bị thu giữ đều là ma túy, loại MDMA và Ketamine mục đích mang đi để bán.

Ngày 23/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm Phú T ở tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 142/KL-KTHS(MT) ngày 26/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng viên nén, màu cam trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là: 1,205g, là ma túy, loại **MDMA**; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,880g, là ma túy, loại **Ketamine**. Mẫu hoàn lại gồm 01,159g ma túy, loại **MDMA** và 0,870g ma túy loại **Ketamine**, 02 túi nilon, phong bì niêm phong mẫu vật được niêm phong trong phong bì ghi số 142/KL- KTHS(MT), hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Yên Mỹ.

Quá trình điều tra Phạm Phú T khai nhận: Khoảng đầu tháng 2/2023, T đến ở trọ cùng Phạm Quang V, sinh năm 1998, nơi đăng ký thường trú ở tổ dân phố P, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên tại phòng trọ của V ở tổ dân phố N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên và làm việc cho V đưa đón các nữ nhân viên đến các quán Karaoke phục vụ rót bia, chọn bài hát cho khách.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 02 năm 2023, khi T đang ở khu vực phòng trọ của mình thì có một thanh niên tên H, khoảng 25 tuổi, ở trọ tại khu vực xã L, huyện Y, là bạn quen biết ngoài xã hội với T nhưng không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu, sử dụng tài khoản Facebook *"H Con"* nhắn tin Messenger đến tài khoản Facebook*"B S"* của T để nhờ T mua hộ 01 chỉ ma túy ke (ketamine) và 03 viên ma túy kẹo (MDMA), T đồng ý và nói giá tiền là 3.300.000đồng. T bảo H chuyển tiền vào tài khoản số 0378618020, mở tại ngân hàng MB Bank của T. H đến cửa hàng điện thoại của anh Bùi Vũ T, sinh năm 1984 ở thôn T, xã N, huyện Y nhờ anh T chuyển khoản số tiền 3.300.000đồng và nhận tiền mặt thì anh T đồng ý và lấy phí giao dịch là 10.000đồng. Anh T sử dụng tài khoản của mình số 7420163669999, của ngân hàng MB Bank chuyển khoản số tiền 3.300.000đồng đến tài khoản số 0378618020, mở tại ngân hàng MB Bank của T. Sau khi nhận được tiền do H chuyển, T hẹn gặp H ở khu vực vỉa hè đường 380, gần đèn xanh đèn đỏ, thôn T, xã N, huyện Y để giao hàng. Sau đó, T điều khiển xe môtô,

nhãn hiệu Honda Wave màu đen - hồng, không gắn biển số đi đến gặp Phạm Quang V ở khu vực bãi rác thôn T, xã N để lấy ma túy gồm 01 túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ, kích thước (8x5)cm, bên trong có chứa 03 viên nén màu cam, đều có kích thước (1x0,9x0,3)cm là ma túy kẹo (MDMA) và 01 túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu xanh, kích thước (2,5x2,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy ke (ketamine) rồi cất vào túi quần phía trước bên trái tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn để giao ma túy cho người thanh niên tên H. Khoảng 16 giờ 30 phút, khi T đang đứng ở lề đường 380, gần khu vực đèn giao thông thôn T, xã N, huyện Y đứng chờ người thanh niên tên H đến để giao ma túy thì bị Công an huyện Yên Mỹ kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ ngoài màu đen, bên trong lắp 01 sim Mobifone là của Phạm Phú T sử dụng liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Yên Mỹ.

Đối với 01 chiếc xe môtô, nhãn hiệu Honda Wave màu hồng, xe không gắn biển số, Số máy: RLHJA3916KY346315; Số khung: JA39E1212381 là tài sản của anh Lò Văn Q, sinh năm 2002, nơi đăng ký thường trú: đội 12, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, là bạn cùng phòng trọ với T; anh Q cho T mượn để sử dụng đi lại, không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là anh Lò Văn Q; anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với số ma túy bị thu giữ theo T khai mua của Phạm Quang V và chuyển khoản số tiền 3.000.000đồng đến tài khoản số: 19036697445019, mang tên Lê Thị N là tiền mua ma túy. Quá trình điều tra, V khai không bán ma túy cho T và xác định số tiền 3.000.000đồng nhận của T là tiền T trả nợ tiền công các nhân viên nữ đi làm tại các quán hát mà T đã thu trước đó chưa nộp lại cho V. Chị Lê Thị N, sinh năm 1997, nơi đăng ký thường trú: tổ 1, phố T, phường L, quận L, thành phố Hà Nội khai: số tài khoản số 19036697445019 là của chị N, chị là người yêu của anh V và hiện đang chung sống cùng nhau nên sử dụng chung tài khoản ngân hàng. Ngày 23/02/2023, Phạm Phú T có chuyển khoản vào tài khoản của chị N số tiền 3.000.000đồng là tiền T trả nợ cho anh V, chị N không biết gì về việc mua bán ma túy. Căn cứ kết quả điều tra, không có căn cứ chứng minh anh Phạm Quang V, chị Lê Thị N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T.

Đối với người thanh niên tên H, theo T khai là người liên hệ mua ma túy của T; Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Bùi Vũ T, sinh năm 1984, nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động và là điểm đăng ký dịch vụ chuyển tiền 24/7 của Viettel. Vào ngày 23/02/2023, anh T thực hiện dịch vụ chuyển số tiền 3.300.000đồng cho một khách hàng nam giới nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và cũng không biết mục đích chuyển tiền để làm gì nên không có căn cứ để xử lý đối với anh T.

Quá trình điều tra, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKS-YM ngày 31/05/2023 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Phạm Phú T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Phú T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Phú T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 142/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có chứa 1,159 gam ma túy loại MDMA và 0,870 gam ma túy loại Ketamine; 02 túi nilon.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ ngoài màu đen. Sim bên trong Mobifone cho tiêu hủy.

Truy thu của bị cáo 300.000đ là tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông đường 380, thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Phạm Phú T có hành vi tàng trữ trái phép 1,205g ma túy, loại **MDMA** và 0,880g ma túy, loại **Ketamine** với mục đích mang bán kiếm lời thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,159 gam ma túy loại MDMA và 0,870 gam ma túy loại Ketamine là vật nhà nước cấm lưu hành lên cần cho tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 túi nilon có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ ngoài màu đen và sim bên trong bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, sim bên trong không còn giá trị sử dụng cho tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000đ bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có nay cần cho truy thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Phú T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 142/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có chứa 1,159 gam ma túy loại MDMA và 0,870 gam ma túy loại Ketamine; 02 túi nilon.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ ngoài màu đen. Sim bên trong Mobifone cho tiêu hủy.

Truy thu của bị cáo Tuân số tiền 300.000đồng sung ngân sách nhà nước.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Phú T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.